



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Luong Quil Duyen
Last Middle First

Current Address: 1492 B Thon Phuoc Tung, Chau Thanh Bascia, Dong Nai

Date of Birth: 02/10/20 Place of Birth: Soc Trang

Previous Occupation (before 1975) CPT
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/25/75 To 09/10/81
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Luong Thi Nga

Address and Telephone Number _____

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Former Political Prisoners of Communist Vietnam Association

HỘI CỤ TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ CỘNG SẢN VIỆT NAM

HỘI BẤT VỤ LỢI. GP#1380287 ngày 15/7/1986 California

POLITICAL PRISONERS REGISTRATION FORM

(Mẫu ghi tên Tù Nhân Chính Trị)



The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camp in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

(Mục đích của mẫu này là xác định những người đã và đang bị giam cầm trong các "Trại Cải Tạo" ở Việt Nam để được phép vào Hoa Kỳ theo chương trình ra đi có trật tự.)

A. GENERAL BIOGRAPHY: (Photo if available)

(Lý lịch tổng quát, kèm ảnh nếu có)

1. Name: (Family name, middle, first) LUONG DINH DUYEN
(Họ và tên theo thủ tục Việt Nam)
2. Sex: M Date of Birth Feb/10/1920 Place of birth Khánh Hưng Soc Trăng
(Phái) (Ngày sinh) (Nơi sinh)
3. Last position/Rank, Agency/Unit Đội trưởng Cảnh Sát Trừng ban Tiếp Liệu
(Chức vụ/cấp bậc, Cơ quan/Đơn vị cuối cùng) H. Chau Thanh - Bà Rịa - Đồng Nai

B. ARREST:

(Giam giữ)

1. Date & Place of Arrest: 25 tháng 6 năm 1975 Bà Rịa - Đồng Nai
(Ngày nơi trình diện/bị bắt giữ)
2. Name, Location of Prisons or Re-education Camps: Long Khánh THANH HOÁ
(Tên, địa điểm các trại giam)
3. Date of release or still in camps: Được ra trại ngày 10 tháng 9 năm 1981
(Ngày được thả hay còn bị giam)

C. FAMILY STATUS:

(Tình trạng gia đình)

1. Married or single: Có gia đình
(Có gia đình hay độc thân)
2. If married, please complete names of Spouse & Children:
(Nếu có gia đình, xin điền thêm người vợ/chồng và các con)
TRAN THI TRUOC (Vợ)
LUONG THI HOA (con)
LUONG THI MINH HOANG (con)
3. Address of family:
(Địa chỉ gia đình) 7492 B. Thon Phuoc Trung - Chau Thanh BÀ RỊA - TỈNH ĐỒNG NAI S. VIETNAM

D. APPLICANT:

(Người đứng đơn)

1. Name: LUONG THI NGA Occupation: Chủ tiệm Furniture
(Họ và tên) (Nghề-nghiệp)
2. Address and phone number: Phone
(Địa chỉ và điện thoại)
3. Relationship with detainee Con gái ruột
(Liên hệ với tù nhân cải tạo)
4. Status in USA: Permanent resident ☒ US citizen ☐
(Tình trạng cư trú)
5. Are you willing to sponsor the above detainee (If released)
(Ông, Bà có sẵn sàng đứng ra bảo trợ cho đương sự không?) Yes ☒ No ☐

Date: NOV 4 - 1982
(Ngày, tháng, năm)

Nga Chi Luong
Signature of applicant
(Chữ ký của người đứng đơn)

P. O. BOX 635
WESTMINSTER, CALIF.
92684-0635

NGA THI LUONG



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

Ngày 14 tháng 9 năm 1989

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Kính gửi:

Ms Lương Thị Nga

Thưa Ông/Bà,

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam đã nhận được thủ và hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cũng với gia đình muốn rời Việt-Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền cứu xét.

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiện nguyện tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trường hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

Vì Hội hoạt động có tính cách tự nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thủ tục với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phúc đáp.

Kính thư,

Bà Khúc Minh Thở
Chủ Tịch

*** HỒ SƠ TÊN:

Lương Đình Duyệt

() ĐIỂN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KÈM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

*** TÀI LIỆU CẦN BỔ TÚC:

- ☒ Hồ sơ bảo trợ ☒ IV# , ☒ LOI , () Exit visa , ☒ I-171 , ☒ GIẤY RA TRẠI
☒ Giấy hộ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly di, khai tử v.v...
☒ Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
☐ Giấy bảo tử (nếu chết trong trại học tập)
☒ Tài liệu liên hệ đến tù nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ, huy chương v.v...)

*** CÁC THỦ KHÁC:

(X) - Xin ghi ngoài bì thư: HỒ SƠ BỔ TÚC
(tên tù nhân):

BỘ NỘI VỤ
Trại Thanh phong

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTC, ban
hành theo công văn số
2565 ngày 21 tháng 11
năm 1972

Số 2 57 GRT

0010 76 4155 2

GIẤY RA TRẠI



Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:
Thi hành án văn, quyết định tha số 120 ngày 14 tháng 8 năm 1981
của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chỉ có tên sau đây:
Họ, tên khai sinh: Lương Đình Duyệt
Họ, tên thường gọi: _____
Họ, tên bí danh: _____
Sinh ngày _____ tháng _____ năm 1920
Nơi sinh: Sóc Trăng
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt: _____
457 ấp Mỹ xuân, xã Phú Mỹ, Huyện Châu Thành, Đồng Nai
Can tội: Đại úy cảnh sát, trú ngụ an tiếp liệu
Bị bắt ngày 25/6/1975 An bị: TTCT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày 1 tháng _____ năm 1976 của _____
UBND Cách mạng tỉnh Đồng Nai

Đã bị tăng án _____ lần, công thành _____ năm _____ tháng _____
Đã được giảm án _____ lần, công thành _____ năm _____ tháng _____
Nay về cư trú tại 457 ấp Mỹ xuân, Xã Phú Mỹ, Huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Nai
Nhận xét quá trình cải tạo

Đã xác định được thái độ cải tạo dẫn, an tâm cải tạo.
Lao động đôn đảo này cũng như trại giao.
Học tập tham gia đầy đủ. Nội quy áp hành tương đối nghiêm
Hàng năm được xếp loại cải tạo trung bình.
Đề nghị địa phương quan tâm, giáo dục giúp đỡ tiếp về mọi
mặt ./.

Lần tay ngón trỏ phải
Của Lương Đình Duyệt
Định lần số 34
Lập tại Bắc Thái

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Lương Đình Duyệt

Ngày 10 tháng 9 năm 1981
Giám thị

Lương Đình Duyệt Trung úy: Nguyễn Duy Vực

Số ghi: CR 485

Số tiết: 1601

Số ĐSBC: 17.012

Số hồ sơ: 22/20/35 TS.

Ông Hoàng Văn Sơn được xếp vào diện
đi công tác. Ông được đi làm công nhân
Chợ gạo mới.

Đã hưởng lương 9 tháng trước tiền
ở làm của ông là 30.

Ngày 25.09.1951

TM: Đoàn công nhân
Chợ gạo mới.

Hoàng Văn Sơn

Vào năm 1951 ông được xếp
vào diện công nhân lương
đi công tác. Ông được đi làm
công nhân tại chợ gạo mới
30/11/51 ông được xếp vào diện
công nhân.

Ngày 25/10/51
Đoàn công nhân

Đoàn

Vu pour légalisation de la signature de M. PÉRALDI, Greffier en Chef du Tribunal de Soctrang, apposée ci-dessous.

Soctrang, le Vingt trois Novembre 1943.

Le Président,
Signé : PÉGOURIER.
(cachet).

Timbres
fiscaux : 1\$08.

Pour copie conforme

Le Commissaire
Chef de la Police Spéciale de l'Etat



TRAN-BAO
Inspecteur ppal de la Sécurité

(1) Marge réservée pour la mention en résumé, des jugements rectificatifs des actes de l'état civil.

(1) Lề chưa đề trực diện án tòa cấp giấy khai sanh lại.

Nom et prénoms de l'enfant. Tên họ đứa con nư	Charles Lương-đinh-Duyên a
Son sexe Nam, nữ	Nam
Date de sa naissance Sanh ngày nào.	Le 10 Février 1920
Lieu de sa naissance. Sanh tại chỗ nào.	Khánh-Hung
Nom et prénoms de son père (pour les enfants nés hors mariage, le nom de la mère devra seul être indiqué). Tên, họ cha (con sanh không phép cưới kể tên họ mẹ mà thôi).	(Léon) Lương cú Cường
Sa profession Cha làm nghề gì.	Secrétaire Télégraphiste
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Khánh-hung.
Nom et prénoms de sa mere. Tên, họ mẹ	Julie Lê-ngọc-Quí
Sa profession Mẹ làm nghề gì	Sans profession
Son domicile. Nhà cửa ở đâu	Khánh-hung
Son rang de femme mariée. Vợ chánh hay là vợ thứ.	Vợ chánh
Nom et prénoms du déclarant Tên, họ người khai	(Léon) Lương-cú-Cường
Son âge. Mấy tuổi	23 ans
Sa profession Làm nghề gì	Secrétaire télégraphiste
Son domicile. Nhà cửa ở đâu	Khánh-hung
Nom et prénoms du 1 ^{er} témoin Tên, họ người chứng thứ nhất.	Auguste Trần-quan-Cảnh
Son âge. Mấy tuổi	20 ans
Sa profession Làm nghề gì	Colon
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Khánh-hung
Nom et prénoms du 2 ^e témoin Tên, họ người chứng thứ nhì	Paul Lâm-ngọc-Vàng...
Son âge. Mấy tuổi	21 ans
Sa profession Làm nghề gì	Secrétaire
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Khánh-hung

A Soctrang, le 12 Février 1920

Tại , ngày 194

Le Déclarant,

Người khai

L'Officier de l'Etat Civil

Chức việc coi bộ đời,

Les témoins

Các người chứng

Léon Lương-cú-Cường
signé: illisible.

signé : Illisible Auguste Trần-quan-Cảnh
signé : illisible.

Paul Lâm-ngọc-Vàng

Soctrang, le 22 Novembre 1943

Le Greffier en Chef,

Signé : PÉRALDI
(cachet).

Coût :

T...1,08
E...0,30
L...0,10
P...0,06
1\$54

NOTA. - Les blancs non utilisés devront être remplis par un trait.
Phải nhớ. - Chỗ trắng không dùng tới thì phải kéo một nét.

PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ

GREFFE DU TRIBUNAL DE

H.C.R.Q. BAXUYEN

D.K. SUON
D.K. SUON

BẢN TRÍCH LỤC BỘ HÔN THỦ NĂM 1944
Extrait du registre des actes de mariage de l'année

1944

(BUC Nhứt)
(Degré)

LÀNG Khánh-Hùng
du village de

TỈNH Baxuyen
Province de

(NAM-PHẦN)
(Sud Viet-Nam)

NĂM 1944
(Année)

SỐ HIỆU 11
(Acte No)

Tên, họ người chồng Nom et prénoms de l'époux	Charles Lương-định-Duyên
Sanh tại chỗ nào Lieu de la naissance	Khánh-hùng Soctrăng
Sanh ngày nào Date de la naissance	10 Février 1920
Tên, họ cha chồng (sống chết phải nói) Nom et prénoms du père de l'époux (indiquer s'il est vivant ou décédé)	Lương-cử-Quảng (chết)
Tên, họ mẹ chồng (sống chết phải nói) Nom et prénoms de sa mère (indiquer si elle est vivante ou décédée)	Lê-ngọc-Quý (chết)
Tên, họ người vợ Nom et prénoms de l'épouse	Trần-thị-Trước
Vợ chánh hay là vợ thứ Son rang de femme mariée	Vợ chánh
Sanh tại chỗ nào Lieu de la naissance	Nhâm-lãng Soctrăng
Sanh ngày nào Date de la naissance	Năm 1926 (18 ans)
Tên, họ cha vợ (sống chết phải nói) Nom et prénoms du père de l'épouse (indiquer s'il est vivant ou décédé)	Trần-văn-Nhiều (sống)
Tên, họ mẹ vợ (sống chết phải nói) Nom et prénoms de sa mère (indiquer si elle est vivante ou décédée)	Dương-thị-Thường (sống)
Ngày kết-hôn Date de mariage	20 Mai 1944

Chúng tôi Lê-văn-Đầu
Nous
Chánh-Án Toà HGRQ Baxuyen
Président du Tribunal de
chứng cho hợp-pháp chữ ký của
certifions l'authenticité de la signature de M,
ông Huỳnh-văn-Hiếu
(Chánh Lục-sự Toà-Án sở tại.
Greffier en Chef dudit tribunal.

Trích y bản chánh:
Pour extrait conforme;

Khánh-hùng, ngày 25/6/1966

CHÁNH LỤC-SỰ,
LE GREFFIER EN CHEF,

Huỳnh-văn-Hiếu

Khánh-hùng, ngày 25/6/1966

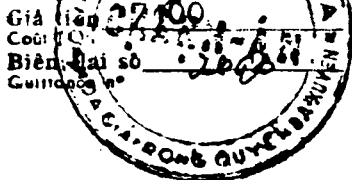
CHÁNH-ÁN,
LE PRÉSIDENT,

Lê-văn-Đầu

Nay hai vợ chồng tôi là Charles Lương-định-Duyên và Trần-thị-Trước bằng lòng nhìn nhận là con ruột của chúng tôi tên Lương-thị-Trúc-Mai, sanh ngày 21 Septembre 1943 tại làng Khánh-hùng, khai sanh số 631.-
Khánh-hùng, le 20 Mai 1944

Chánh Lục Bộ
Trịnh-ngọc-Kuan
(ký tên)

Charles Lương-định-Duyên
(ký tên)
Trần-thị-Trước
(ký tên)



QUỐC GIA VIỆT-NAM

**Lục sao y theo bản chính để tại phòng Lục-Sự
Toà Hoà-Giai Saigon.**

Ngày 9 tháng 6 năm 1950

Tổ thể vi khai sanh cho THANH THỊ THUỐC.

Nam một ngàn chín trăm năm mươi ngày Chín tháng sáu hồi
mười giờ;

Tôi NGUYỄN VĂN ĐẠT, Thẩm-phán Toà Hoà-Giai Việt-Nam địa-
phương Saigon-Cholon, nơi văn phòng tôi, tại Toà án Quốc-Gia
Việt-Nam, 131 đường Général de Gaulle, có Ông J. NGUYỄN VĂN T.
Lục-Sự dự vào.

Nhận thực lời khai của :

1°- Ông LÊ VĂN HẢI, 27 tuổi, Linh công-An, ngụ tại Saigon
50, đường Amiral Dupré, Giấy hành sự số 340 do sở Công An phát;

2°- Ông THẠCH XOM, 35 tuổi, Linh công-An, ngụ tại Saigon
224, đường Syriaud des Vergnes, Giấy hành sự số 371 do sở Công
An phát;

3°- Ông THANH VĂN HỒI, 28 tuổi, Linh công-An, ngụ tại Sai-
gon, 137, đường Chassoleup-Laubat, Giấy hành sự số 87 do sở
Công-an phát;

là ba người chứng đã tuyên t. q. quyết biết chắc tên:
THANH THỊ THUỐC và biết y sanh năm 1920 tại làng Nhâm-Làng (Sóc
trang) là con của THANH VĂN NHIÊU (chết) và DƯƠNG THỊ THƯƠNG.

Và duyên cớ mà y không có thể xin sao lục khai sanh đang
là vi bộ sanh năm 1920 của làng Nhâm-làng đã thất lạc chiếu t.
thổ đề ngày 8 tháng 11 năm 1949 của Ông Lục-Sự Toà Sóc-trang.

Mấy người chứng đã xác nhận như trên đây, nên tôi phạt t
này thay vi khai sanh cho tên THANH THỊ THUỐC đăng nạp vào hồ-
sơ hành chánh của LƯƠNG BÌNH DUYỄN.

Chiều theo nghị-định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Ngài
Thủ-Tướng Chánh-phủ lâm thời Nam-phần Việt-Nam, đã có đọc cho
mấy người chứng và người đứng đón nghe, điều-lệ 363 và tiếp t.
của luật hình có cạnh cái, phạt tội nguy chứng về việc hộ t.
2 đến 5 năm tù, và t.đ 50 đến 2.000 quan tiền v.

Và các người chứng có ký tên với tôi và viên Lục-Sự.

Ký tên: NGUYỄN VĂN ĐẠT, LÊ VĂN HẢI, THẠCH XOM, THANH VĂN
HỒI và J. NGUYỄN VĂN T.

Bản lễ có ghi : Đông-Bách-Phần tại phòng Ba Saigon,
ngày mười tháng sáu 1950, Tổ : 54, Ngăn : 1 - THỊ./.

Ký tên : CHỈM HẢI YẾN,

Giá tiền :

Lục sao1/00

biên lai0,50

Cộng.....1/50

Lục sao y,
CHÁNH LỤC SỰ,

KHAI SANH

NIÊN-LỆ-PR

Số hiệu : 1735

HỒ-SỐ HÀNH-CHÁNH



Trích-Y Theo Bộ
Thước 12 ngày 5/12/1966
Chức-Tích Kiểm Hộ-Tích

Handwritten signature

Nguyễn-Văn-Chuẩn

VI-CHUNG
Ủy-Viện-Tại-Chánh
HÀNH-CHÁNH
XÃ
THƯỚC-LÊ
Phạm-Văn-Vàng

Nhận thực chủ ký của
Ban Hành-Chánh Xã Phước
trên đây.

Ngày 5/12/1.966
L. QUẢN-TRƯỞNG
Phó Quản-Trưởng

QUẢN-TRƯỞNG
LONG-LE

NGUYỄN-ĐÌNH-SƠN

Tên, họ ấu-nhi : LƯƠNG-THỊ-HOÀ
Phái : Nữ
Sanh : Ngày Bontháng Mười hai 1966, hồi 6 giờ 10
(Ngày, tháng, năm)
Tại : Nhà Bảo Sanh Hữu-Phước
Cha : LƯƠNG-ĐÌNH-DUYÊN
(Tên họ)
Tuổi : Bốn mươi sáu tuổi
Nghề-nghiep : Thẩm-Sát Viên Đặc-Biệt
Cư-trú tại : Phước-lê (Phước-Tuy)
Mẹ : TRẦN-THỊ-TRƯỚC
(Tên, họ)
Tuổi : Bốn mươi tuổi
Nghề-nghiep : Nội-trợ
Cư-trú tại : Phước-lê (Phước-Tuy)
Vợ : Chánh
Người khai : PHẠM-VAN-TU
(Tên, họ)
Tuổi : Ba mươi bốn tuổi
Nghề-nghiep : Ủy-Viên Cảnh-Sát, An-Ninh
Cư-trú tại : Phước-lê (Phước-Tuy)
Ngày khai : Ngày 5 tháng 12 - 1966
Người chứng thính : LÊ-THỊ-HUÊ
(Tên, họ)
Tuổi : Bảy mươi tuổi
Nghề-nghiep : Nữ Hộ sanh
Cư-trú tại : Phước-lê (Phước-Tuy)
Người chứng thính : NGUYỄN-THỊ-TUYẾT
(Tên, họ)
Tuổi : Ba mươi tuổi
Nghề-nghiep : Nữ Hộ-sanh
Cư-trú tại : Phước-lê (Phước-Tuy)

Làm tại Phước-lê, ngày 5 tháng 12 năm 1966

Người ph.
Phạm-Văn-V

Hộ-lại,
Chuẩn ký

Nhân-chứng,
Huê và Tuyết ký

KHAI SANH

Số hiệu 244

MIỄN PHÍ

NẠP VÀO HỒ-SƠ HÀNH-CHÁNH

SAO Y BỘ CHÁNH NĂM 1961

Vĩnh-Hoà, ngày 15.7.1961.
Hội-Viên Hộ-Tịch,

Văn
VŨ-VĂN-BA

Chúng thật chủ ký tên của
Ông Hội-Viên Hộ-Tịch trên
đây là đúng./.

Vĩnh-Hoà, ngày 15/7/1961
HỘI-ĐỒNG XÃ,
HỘI-VIÊN XÃ,



Tên, họ ấu-nhi: LƯƠNG - THỊ - MINH - HOÀNG

Phái: NỮ

Sinh: Tám, tháng bảy, năm một ngàn chín trăm sáu mươi một, hồi 9 Giờ
(Ngày, tháng, năm)

Tại: Xã Vĩnh-Hoà

Cha: LƯƠNG - ĐỊNH - DUYÊN
(Tên, họ)

Tuổi: Bốn mươi một

Nghề-nghiệp: Thẩm-sát-viên đặc-biệt

Cư-trú tại: Xã Vĩnh-Hoà

Mẹ: TRẦN - THỊ - TRƯỚC
(Tên, họ)

Tuổi: Ba mươi lăm

Nghề-nghiệp: Nội-trợ

Cư-trú tại: Xã Vĩnh-Hoà

Vợ: C h á n h

Người khai: LƯƠNG - ĐỊNH - DUYÊN
(Tên, họ)

Tuổi: Bốn mươi một

Nghề-nghiệp: Thẩm-sát-viên đặc-biệt

Cư-trú tại: Xã Vĩnh-Hoà

Ngày khai: Mười bốn, tháng bảy, năm một ngàn chín trăm sáu mươi một

Người chứng thứ nhất: NGUYỄN - VĂN - THÂN
(Tên, họ)

Tuổi: Bốn mươi một

Nghề-nghiệp: Công-An-viên

Cư-trú tại: Xã Vĩnh-Hoà

Người chứng thứ nhì: LÝ - NGỌC - THÀNH
(Tên, họ)

Tuổi: Bốn mươi một

Nghề-nghiệp: Công-An-viên

Cư-trú tại: Xã Vĩnh-Hoà

Làm tại xã Vĩnh-Hoà, ngày 14/7 19 61.

Người khai,

LƯƠNG-ĐÌNH-DUYÊN

Hộ-lai,

VŨ-VĂN-BA

Nhân-chứng

NGUYỄN-VĂN-THÂN

LÝ-NGỌC-THÀNH.

Người NGUYỄN-BA-HÙNG

C A

Ngày 19 tháng 5. 1989.

Kính gửi Hội Gia đình tù nhân
chính Trị Việt Nam.

Tôi tên là Lương Thị Nga, hiện có cha là tù nhân chính trị tại VN; cùng với mẹ tôi và 2 em gái còn độc thân. Tôi kính gửi những giấy tờ này đến quý hội, để nhờ sự giúp đỡ của quý hội khi có dịp. Trước đây tôi đã có gửi giấy tờ này cho 1 hội ở Orange County và nay gửi đến quý hội 1 lần nữa. Mong có cả hội cha tôi được đi tù nữa. Vậy nay tôi gửi kèm check 'kho' gửi là ủng hộ và nếu có tin gì hoặc hội cần bổ túc giấy tờ gì về cha tôi, xin gửi cho tôi rõ. Thật rất cảm ơn quý hội.

Kính thư.

Nga Thị Lương

CA

Ngày 19 tháng 5. 1989.

Kính gửi Hội Gia đình tư nhân
chính Trị Việt Nam.

Tôi tên là Lương Thị Nga, hiện có cha là tư nhân chính trị tại VN; cùng với mẹ tôi và 2 em gái còn độc thân. Tôi kính gửi những giấy tờ này đến quý hội, để nhờ sự giúp đỡ của quý hội khi có dịp. Trước đây tôi đã có gửi giấy tờ này cho 1 hội ở Orange County và nay gửi đến quý hội 1 lần nữa. Nhưng có lẽ hội cha tôi được đi tù nam. Vậy nay tôi gửi kèm check 'ho' gửi là ủng hộ và nếu có tin gì hoặc hội cần bổ túc giấy tờ gì về cha tôi, xin gửi cho tôi nhé. Thật rất cảm ơn quý hội.

Kính thư,
Nga Thị Lương

0164

SUPER DISCOUNT FURNITURE
HOAN HOANG & NGALUONG

Pay to the
order of

HỘI TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ V. N

\$ 40. ⁰⁰/₁₀₀
DOLLARS

FORTY AND 00/100

Bank of America
Huntington Park Branch 0371
P. O. Box 430
Huntington Park, CA 90255

Nga Thị Lương



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Dòng Quản Trị
rd of Directors

MINH THO
N THI HANH
N QUYNH GIAO
N VÂN GIỚI
N XUÂN LAN
WMAN
M DUNG
HI PHUONG

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----ooo0ooo-----

Chấp Hành T.U.
utive Board

MINH THO
gent
N QUYNH GIAO
ce-President
M DUNG
ce-President
N VÂN GIỚI
etary General
HI PHUONG
ty Secretary
N THI HANH
urer

an Đoàn
sory Committee

WMAN
N XUÂN LAN

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi; thuận tụy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tù do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: Luong Thi Hoa

Địa chỉ: 5930 N. Malabar St Huntington Park CA 90255

Điện thoại: (số) (413) 582-6098 (Nhà) (413) 582-2699

Tên tù nhân chính trị: Luong Dinh Duyen

Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tụy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: \$12

Niên liêm: 80

Đóng góp ủng hộ: 80

(\$12.00)

(tụy ý)

Thủ tụy, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE

3 copy 20,000



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____
VEWL.#: _____
I-171#: _____ Y NO
EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LUONG ĐINH DUYEN
Last Middle First

Current Address: 1492 Thôn Phú Mỹ Trung, Châu Thành Bà Rịa - Tỉnh Đồng Nai

Date of Birth: Feb. 10 - 1920 Place of Birth: Khu vực huyện Phú Mỹ, S. Vietnam

Previous Occupation (before 1975): Đội trưởng Cảnh Sát Tự Vệ tại Tỉnh Đồng Nai
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June 25 - 75 To Sept 10 - 1981
Years: 6 years Months: 3 Days: 15

3. SPONSOR'S NAME: Lương Thị Nga (Daughter)
Name

Address and Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>Hoang X. Hoan (California)</u>	<u>Son in law</u>
<u>Lương Lê Diên (Texas)</u>	<u>Son</u>
<u>Lương Lê Dạng (California)</u>	<u>Son</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Trần - Thị Trú	1926	Wife.
Lương Thị Hoa	DEC 4-1966	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

7



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: NO
VEWL#: NO
I-171#: Y (NO)
EXIT VISA#: NO

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM

LUÔNG ĐÌNH DUYÊN
Last Middle First

Current Address: 1492 B THÔN PHƯỚC TRUNG & PHƯỚC LÊ HUYỀN CHÂU
THÀNH TỈNH ĐỒNG NAI.

Date of Birth: 1920 Place of Birth: SỐC TRĂNG

Previous Occupation (before 1975) ĐẠI ÚY CÁNH CÁT (TRƯỞNG PHÒNG TIẾP LIỆU
(Rank & Position) BARIA (ĐỒNG NAI)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP

Dates: From LONG HANH To THANH HOA
Years: 1975-1981 Months: MAY Days: 26

SPONSOR'S NAME:

Luông Thị Nga
Mother

Address and Telephone Num

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship

Luông Thị Nga

Sponsor
(Daughter)

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ LỊCH

NAME (Ten Tu-nhan) : LƯỜNG ĐÌNH DUYÊN
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : Feb 10 1920
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu): _____
MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):
ADDRESS IN VIETNAM : 1492 B Thôn Phước Trung xã Phước Lễ Huyện Châu Thành
(Dia chi tai Viet-Nam) Tỉnh Đồng Nai
POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) Yes No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): 1975 To (Den): 1981
PLACE OF RE-EDUCATION: Làng Khẩu TO THANH HÓA
CAMP (Trai tu)
PROFESSION (Nghe nghiep): ĐẠI ÚY CÁN SÁT (TRƯỞNG PHÒNG TIẾP LIỆU)
BARIA (Đồng Nai)
EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): Ø
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Đại úy
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chức vụ): _____ Date (nam): _____
APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): No
IV Number (So ho so): No
No (Khong): No
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 2
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti
MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 1492 B CHÂU THÀNH Đồng Nai
(Như trên)
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
LƯỜNG THỊ NGÀ
U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): No
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Cơ quan ~~phản~~ (ĐAV)
NAME & SIGNATURE: Ngô Thị Lương
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) _____
DATE: 8. 21. 89.
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
<i>Trần-Thị-Tam</i>	<i>1926</i>	<i>(Wife)</i>
<i>Trương-Thị-Hoà</i>	<i>DEC 4-1966</i>	<i>(Daughter)</i>
<i>2.</i>		

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

California ngày 1-9-1989.
Thưa bà Châu tiến.
Hội già định từ nhân chứng tại V.N.

Chúng tôi đã gửi tới hồ 1 hồ sơ báo
lãng ông Lương Đình Duyên. Do hồ sơ này quý
hội đã có địa chỉ, do đó quý hội đã gửi
tiếp hồ sơ này tới chúng tôi, chúng tôi
đã đến xem, xin gửi lại quý hội (Ngoài
hồ sơ này, chúng tôi không làm HS. CDP)
Địa chỉ của chúng tôi là.
Bà Lương - Thi - Nga.

Tel (W)
(H).

Trước đây chúng tôi đã gửi mỗi hồ 40
dollar (Thấy có từ từ ba VN TP).
Nay xin được gởi thêm hồ 12 \$ và
8 \$ mỗi hồ thêm. Có 20 \$ và
Chúng tôi để biết quý hội đã làm việc
báo vụ việc, đã được nhiều công sức giúp
đỡ cho cha mẹ chúng tôi, những em từ
nhân chứng tại con họ tại VN. Chúng tôi
thay một nhũn vì này, gửi tới quý hội
lời từ ái và ước mong quý hội luôn
luôn vững lòng tin. Tin rằng, tương lai đã
đó như đồng bào tự nhiên tin tưởng ở các
lưu giữ tự nguyện giúp đỡ.
Thân chào,
Nga thi lương

Chúng tôi còn địa chỉ sau đây & quý hội có
SARIE BROOKING FARMHOUSE
2638 E. FLORENCE AVE.
HUNTINGTON PARK, CA 90236
(213) 567-6096
thì gửi thư với các



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

Đồng Quản Trị
Board of Directors

Trình Thơ
Trình Hạnh
Trình Quỳnh Giao
Trình Văn Giới
Trình Xuân Lan
Trình Văn Man
Trình Dũng
Trình Phương

Chủ Trì
Executive Board

Trình Thơ
Trình Hạnh
Trình Quỳnh Giao
Trình Văn Giới
Trình Xuân Lan
Trình Văn Man
Trình Dũng
Trình Phương

Ủy Ban Đoàn
Board Committee

Trình Văn Man
Trình Xuân Lan

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----ooo0ooo-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tụy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: Lương Thị Nga
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____

Tên tù nhân chính trị: Lương Đức Duyên
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Cha, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niên liêm: 4/12 (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: 48 (tùy ý) 20.00

SUPER DISCOUNT FURNITURE
HOAN HOANG & NGUYEN

0525

Pay to the
order of

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ V.N

\$ 20.00

TWENTY And 00/100

DOLLARS

Bank of America
Huntington Park Branch 0371
P. O. Box 430
Huntington Park, CA 90255

Nga Thị Lương



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE:

Đồng Quản Trị
Board of Directors

MINH THO
N THI HANH
N QUYNH GIAO
N VÂN GIỚI
N XUÂN LAN
WMAN
M DUNG
HI PHUONG

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

Chấp Hành T.U.
Executive Board

MINH THO
gent
N QUYNH GIAO
ice-President
M DUNG
ice-President
N VÂN GIỚI
itary General
HI PHUONG
ty Secretary
N THI HANH
urer

an Đoàn
sory Committee

WMAN
N XUÂN LAN

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi; thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tù do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: Lương Thi Nga

Địa chỉ: 5920A Malabar St. Huntington Park

Điện thoại: (số) (213) 587-6098 (Nhà) (213) 582-2699

Tên tù nhân chính trị: Lương Đức Duyên

Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:

(Chà, Me, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tủy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: 4/12

Niên liêm: 4/12

Đóng góp ủng hộ: 48

(\$12.00)

(tủy ý)

Thủ tủy, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205

TELEPHONE:

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : LƯƠNG DINH DUYÊN
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 1920
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): MALE Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): MARRIED
Tình trạng gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 1492 B PHƯỚC TRUNG . PHƯỚC LÊ - CHIỀU THANH
Địa chỉ tại Việt-Nam) CITY ĐÔNG NAI

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) Yes No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): LONG KHÁNH (Den): THANH HOÁ

PLACE OF RE-EDUCATION: Thanh Hoa
Địa điểm (Trai tu)

OCCUPATION (Nghe nghiep): ĐẠI VY Cảnh Sát Trưởng Ban Tiếp Liễn - Bà Rịa
(Đông Nai)

EDUCATION IN U.S. (Du học tại Mỹ): NO

ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): _____

GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____ Date (nam): _____

DECLARATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): NO
IV Number (So ho so): NO
No (Khong): NO

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 2
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

RESIDING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 1492B PHƯỚC TRUNG PHƯỚC LÊ CHIỀU THANH
Đông Nai

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
LƯƠNG THỊ NGÀ

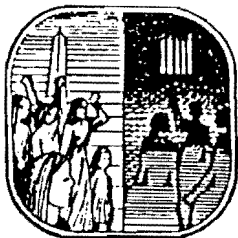
CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): NO No (Khong): NO

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Con gái (Đang)

NAME & SIGNATURE: LƯƠNG THỊ NGÀ

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT _____
Địa chỉ, Chu ký, Địa chỉ và Điện thoại của người diện đơn này)

DATE: ngà 11/11/89
(213) 587.6098 8.21.89
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM LUONG ĐINH DUYEN
Last Middle First

Current Address: 1492 Thon Phuoc Trung, Chau Thanh Ba Kien
Tiêu Đổng Nai - S. Vietnam

Date of Birth: Feb 10 - 1920 Place of Birth: KHANH HUNG SOI TRANG

Previous Occupation (before 1975) Đã từng Công Lực Trung Tâm Tiêu Đổng Nai
(Rank & Position) Đông Nai

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June 25 - 75 To Sept - 10 - 1981
Years: 6 years Months: 3 Days: 15

SPONSOR'S NAME: Lương Thị Nga. (Daughter)

Address and Telephone Number: _____

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>Hoang X. Hoan (California)</u>	<u>Son in law</u>
<u>Lương Lê Diên (TX)</u>	<u>Son</u>
<u>Lương Lê Duy (California)</u>	<u>Son</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: NO
VEWL.#: NO
I-171#: Y (NO)
EXIT VISA#: No

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM LƯƠNG ĐÌNH DUYÊN
Last Middle First
Current Address: 1492 B CHAU THANH - ĐÔNG NAI
Date of Birth: 1920 Place of Birth: SỐC TRĂNG
Previous Occupation (before 1975) ĐẠI ÚY CẢNH SÁT (TRƯỞNG PHÒNG TIẾP LIỀN) BÀ RIA
(Rank & Position)
TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From LONG KHANH To Thanh Hoa
Years: 1975-1981 Months: MAY Days: 26
SPONSOR'S NAME: LƯƠNG THỊ NGÀ
Address and Telephone Number Tel:

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>LƯƠNG THỊ NGÀ 5930 A MALABAR ST.</u>	<u>Sponsor</u>
<u></u>	<u>(Daughter)</u>
<u></u>	<u></u>
<u></u>	<u></u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Former Political Prisoners of Communist VietNam Association

HỘI CỤ TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ CỘNG SẢN VIỆT NAM

HỘI BẤT VỤ LỢI. GP#1380287 ngày 15/7/1986 California

POLITICAL PRISONERS REGISTRATION FORM

(Mẫu ghi tên Tù Nhân Chính Trị)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camp in VietNam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

(Mục đích của mẫu này là xác định những người đã và đang bị giam cầm trong các "Trại Cải Tạo" ở Việt Nam để được phép vào Hoa Kỳ theo chương trình ra đi có trật tự.)

A. GENERAL BIOGRAPHY: (Photo if available)

(Lý lịch tổng quát, kèm ảnh nếu có)

1. Name: (Family name, middle, first) LUONG DINH DUYEN
(Họ và tên theo thói quen Việt Nam)
2. Sex: M Date of Birth Feb/10/1920 Place of birth Khánh Hưng Soc Trảng
(Phái) (Ngày sinh) (Nơi sinh)
3. Last position/Rank, Agency/Unit Đại úy Cảnh Sát Trưởng ban Tiếp Liên
(Chức vụ/cấp bậc, Cơ quan/Đơn vị cuối cùng) H. Chau Thanh - Bà Rịa Đồng Nai

B. ARREST:

(Giam giữ)

1. Date & Place of Arrest: 25 tháng 6 năm 1975 Bà Rịa Đồng Nai
(Ngày nơi trình diện/bị bắt giữ)
2. Name, Location of Prisons or Re-education Camps: Long Khánh THANH HOA
(Tên, địa điểm các trại giam)
3. Date of release or still in camps: Được ra trại ngày 10 tháng 9 năm 1981
(Ngày được thả hay còn bị giam)

C. FAMILY STATUS:

(Tình trạng gia đình)

1. Married or single: Có gia đình
(Có gia đình hay độc thân)
2. If married, please complete names of Spouse & Children
(Nếu có gia đình, xin điền thêm người vợ/chồng và các con)
TRAN THI TRUOC (vợ)
LUONG THI HOA (con)
LUONG THI MINH HOANG (con)
3. Address of family:
(Địa chỉ gia đình) 7492 B. Thon Phuoc Trung - Chau Thanh BÀ RI
TỈNH ĐỒNG NAI S, VIETNAM

D. APPLICANT:

(Người đứng đơn)

1. Name: LUONG THI NGÀ Occupation: Chủ tiệm Furniture
(Họ và tên) (Nghề nghiệp)
2. Address and phone number: Phnom
(Địa chỉ và điện thoại)
3. Relationship with detainee Con gái ruột
(Liên hệ với tù nhân cải tạo)
4. Status in USA: Permanent resident ☒ US citizen ☐
(Tình trạng cư trú)
5. Are you willing to sponsor the above detainee (If released)
(Ông, Bà có sẵn sàng đứng ra bảo trợ cho đương sự không?) Yes ☒ No ☐

Date: NOV 4 - 1988
(Ngày, tháng, năm)

P. O. BOX 635
WESTMINSTER, CALIF.
92684-0635

Nga Chi Luong
Signature of applicant
(Chữ ký của người đứng đơn)

NGA THI LUONG

BỘ NỘI VỤ
Trại Thanh phong

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTC, ban
hành theo công văn số
2565 ngày 21 tháng 11
năm 1972

Số 257 GRT

0010 76 4155 2

GIẤY RA TRẠI



Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-3-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số 120 ngày 14 tháng 8 năm 1981

của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Lương Đình Duyên

Họ, tên thường gọi:

Họ, tên bí danh:

Sinh ngày tháng năm 1920

Nơi sinh: Sóc Trăng

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt:

457 ấp Mỹ xuân, xã Phú Mỹ, Châu thành, Đồng Nai

Can tội: Đại úy cảnh sát, trộm cắp tiếp liệu

Bị bắt ngày: 25/6/1975 Án phạt: TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày 1 tháng 6 năm 1976 của

UBND Cách mạng tỉnh Đồng Nai

Đã bị từng án lần, công thành năm tháng

Đã được giảm án lần, công thành năm tháng

Nay về cư trú tại 457 ấp Mỹ xuân, Khóm Nhà máy, Phú Mỹ, Châu thành

Nhận xét quá trình cải tạo tỉnh Đồng Nai

Đã xác định được thái độ cải tạo đúng đắn, an tâm cải tạo.

Lao động cần lao này cũng mức không trại giao.

Họ tập tham gia đầy đủ. Nội quy chấp hành tương đối nghiêm

Hàng năm được xếp loại cải tạo trung bình.

Đề nghị địa phương quan tâm, giáo dục giúp đỡ tiếp về mọi
mặt.

Lần tay nguyên trở phải
của Lương Đình Duyên

Đánh dấu số: 34

Lập tại: Bắc Thái

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 10 tháng 9 năm 1981

Giám thị

Lương đình Duyên

Trung úy: Nguyễn Duy Vươ

Số ghi: CR. 485

Số hồ sơ: 1601

Số DSCC: 17.012

Vu pour légalisation de la signature de M. PERALDI, Greffier en Chef du Tribunal de Soctrang, apposée ci-dessous.

Soctrang, le Vingt trois Novembre 1943.

Le Président,
Signé : PÉGOURIER.
(cachet).

Timbres
fiscaux : 1\$08.

Pour copie conforme

Le Commissaire
Chef de la Police Spéciale de l'Etat



Inspecteur ppal de la Circ

(1) Marge réservée pour la mention en résumé, des jugements édictés par les tribunaux de l'état civil.

(1) Lề chùa để trực diện án toa cái giấy khai sanh lại.

Nom et prénoms de l'enfant. Tên họ đứa con nui	Charles Lương-đinh-Duyên a
Son sexe Nam, nữ	Nam
Date de sa naissance Sanh ngày nào.	Le 10 Février 1920
Lieu de sa naissance Sanh tại chỗ nào.	Khánh-Hung
Nom et prénoms de son père (pour les enfants nés hors mariage, le nom de la mère devra seul être indiqué) Tên, họ cha (con sanh không phép cưới kể tên họ mẹ mà thôi).	(Léon) Lương cú Cường
Sa profession Cha làm nghề gì.	Secrétaire Télégraphiste
Son domicile Nhà cửa ở đâu.	Khánh-hung.
Nom et prénoms de sa mère. Tên, họ mẹ	Julie Lê-ngọc-Quý
Sa profession Mẹ làm nghề gì.	Sans profession
Son domicile. Nhà cửa ở đâu.	Khánh-hung
Son rang de femme mariée. Vợ chánh hay là vợ thứ.	Vô chánh
Nom et prénoms du déclarant Tên, họ người khai	(Léon) Lương-cú-Cường
Son âge. Mấy tuổi.	23 ans
Sa profession Làm nghề gì.	Secrétaire télégraphiste
Son domicile. Nhà cửa ở đâu.	Khánh-hung
Nom et prénoms du 1 ^{er} témoin Tên, họ người chứng thứ nhất.	Auguste Trần-quan-Cảnh
Son âge. Mấy tuổi.	20 ans
Sa profession Làm nghề gì.	Colon
Son domicile Nhà cửa ở đâu.	Khánh-hung
Nom et prénoms du 2 ^e témoin Tên, họ người chứng thứ nhì	Paul Lâm-ngọc-Vàng...
Son âge. Mấy tuổi.	21 ans
Sa profession Làm nghề gì.	Secrétaire
Son domicile Nhà cửa ở đâu.	Khánh-hung

A. Soctrang, le 12 Février 1920

Tại, ngày 194

Le Déclarant,

L'Officier de l'Etat Civil

Les témoins.

Người khai

Chức việc coi bộ đời,

Các người chứng

Léon Lương-cú-Cường
signé: illisible.

signé : Illisible Auguste Trần-quan-Cảnh
signé : illisible.

Paul Lâm-ngọc-Vàng

Soctrang, le 22 Novembre 1943

Le Greffier en Chef,
Signé : PERALDI
(cachet).

Coût :

T...1,08
E...0,30
L...0,10
2...0,06
1\$54

NOTA. - Les blancs non utilisés devront être remplis par un trait.
Phải nhớ. - Chỗ trắng không dùng tới thì phải kéo một nét.

PHÒNG LỤC-SỰ' TOÀ

GREFFE DU TRIBUNAL DE

H.G.R.Q. BAXUYEN

D.K. SUON

BẢN TRÍCH LỤC BỘ HÔN THỦ NĂM

1944

(BUC Nhứt)

Extrait du registre des actes de mariage de l'année

(Segre)

LÀNG Khánh-Hùng

TỈNH

Baxuyen

(NAM-PHẦN)

ou village de

Province de

(Sud Viet-Nam)

NĂM 1944

(Année)

SỐ HIỆU 11

(Acte No)

Tên, họ người chồng	Charles Lương-định-Duyên
Nom et prénoms de l'époux	
Sanh tại chỗ nào	Khánh-hùng Soctrăng
Lieu de la naissance	
Sanh ngày nào	10 Février 1920
Date de la naissance	
Tên, họ cha chồng (sống chết phải nói)	Lương-cù-Cường (chết)
Nom et prénoms du père de l'époux (indiquer s'il est vivant ou décédé)	
Tên, họ mẹ chồng (sống chết phải nói)	Lê-ngọc-Quý (chết)
Nom et prénoms de sa mère (indiquer si elle est vivante ou décédée)	
Tên, họ người vợ	Trần-thị-Trước
Nom et prénoms de l'épouse	
Vợ chánh hay là vợ thứ	Vợ chánh
Son rang de femme mariée	
Sanh tại chỗ nào	Nhâm-lãng Soctrăng
Lieu de naissance	
Sanh ngày nào	Năm 1926 (18 ans)
Date de naissance	
Tên, họ cha vợ (sống chết phải nói)	Trần-văn-Nhiều (sống)
Nom et prénoms du père de l'épouse (indiquer s'il est vivant ou décédé)	
Tên, họ mẹ vợ (sống chết phải nói)	Dương-thị-Thường (sống)
Nom et prénoms de sa mère (indiquer si elle est vivante ou décédée)	
Ngày kết-hôn	20 Mai 1944
Date de mariage	

Chúng tôi Lê-văn-Đầu

Nois

Chánh-án Toà HGRQ Baxuyen

Président du Tribunal de

chứng cho hợp-pháp chữ ký của

ông Huỳnh-văn-Hiếu

(Chánh Lục-sự Toà-An sở tại.

Greffier en Chef dudit tribunal.

Trích y bản chánh:

Pour extrait conforme;

Khánh-hùng ngày 24/6/1966

CHÁNH LỤC-SỰ,
LE GREFFIER EN CHEF,

Huỳnh-văn-Hiếu

Khánh-hùng, ngày 24/6/1966

CHÁNH-ÁN,
LE PRÉSIDENT,

Lê-văn-Đầu

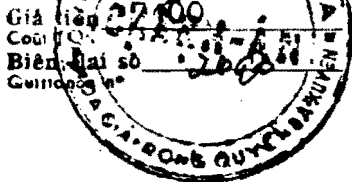
Nay hai vợ chồng tôi là Charles Lương-định-Duyên và Trần-thị-Trước bằng lòng nhìn nhận là con ruột của chúng tôi tên Lương-thị-Trúc-Mai, sanh ngày 21 Septembre 1943 tại làng Khánh-hùng, khai sanh số 631.-
Khánh-hùng, le 20 Mai 1944

Chánh Lục Bộ
Trịnh-ngọc-Kuan
(ký tên)

Charles Lương-định-Duyên
(ký tên)
Trần-thị-Trước
(ký tên)

Muc

Nhà in Kim-Son Công-Ty, Saigon. - III-351



QUỐC GIA VIỆT-NAM

Lục sao y theo bản chính để tại phòng Lục-Sứ
Toà Hoà-Giải Saigon.

Ngày 9 tháng 6 năm 1950

Tổ thế vi khai sanh cho THANH THỊ THUỐC.

Nam một ngàn chín trăm năm mươi ngày Chín tháng sáu hồi
mười giờ;

Tôi NGUYỄN VĂN ĐẠT, Thẩm-phán Toà Hoà Giải Việt-Nam địa-
phương Saigon-Cholon, nói văn phòng tôi, tại Toà án Quốc-Gia
Việt-Nam, 131 đường Général de Gaulle, có Ông J. NGUYỄN VĂN T.
Lục-Sứ dự vào.

Nhận thực lời khai của :

1°- Ông LÊ VĂN HẢI, 27 tuổi, Linh công-An, ngụ tại Saigon
50, đường Amiral Dupré, Giấy hành sự số 340 do số Công An phát;

2°- Ông THẠCH XOM, 35 tuổi, Linh công-An, ngụ tại Saigon
224, đường Eyraud des Vergnes, Giấy hành sự số 371 do số Công
An phát;

3°- Ông THANH VĂN HỒI, 28 tuổi, Linh công-An, ngụ tại Sai-
gon, 137, đường Chasseleup-Laubat, Giấy hành sự số 87 do số
Công-an phát;

Là ba người chứng đã tuyên thệ quả quyết biết chắc tên:
THANH THỊ THUỐC và biệt y sanh năm 1926 tại làng Nhâm-Lãng (Sóc
trăng) là con của THANH VĂN NHIEU (chết) và DƯƠNG THỊ THUỐC.

Và duyên cớ mà y không có thể xin sao lục khai sanh đang
là vi bộ sanh năm 1926 của làng Nhâm-Lãng đã thất lạc chiếu th
thỏ để ngày 8 tháng 11 năm 1949 của Ông Lục-Sứ Toà Sóc-trăng.

Mấy người chứng đã xác nhận như trên đây, nên tôi phạt t
này thay vi khai sanh cho tên THANH THỊ THUỐC đang nộp vào hồ-s
hành chánh của LƯƠNG BÌNH DUYỆN.

Chiếu theo nghị-định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Ngài
Thủ-Tướng Chánh-phủ lâm thời Nam-phần Việt-Nam, đã có đọc cho
mấy người chứng và người đứng đón nghe, điều-lệ 363 và tiếp t
của luật hình có sanh cái, phạt tội nguy chứng về việc hộ tđ
2 đến 5 năm tù, và từ 50 đến 2.000 quân tiền vạ.

Và các người chứng có ký tên với tôi và viên Lục-Sứ.

Ký tên; NGUYỄN VĂN ĐẠT, LÊ VĂN HẢI, THẠCH XOM, THANH VĂN
HỒI và J. NGUYỄN VĂN T.

Bản lễ có ghi : Ông Bach-Phân tại phòng Ba Saigon,
ngày mười tháng Sáu 1950, Tổ : 54, Ngạn : 1 - THỊ./.

Ký tên : CHỈM HẢI YÊN,

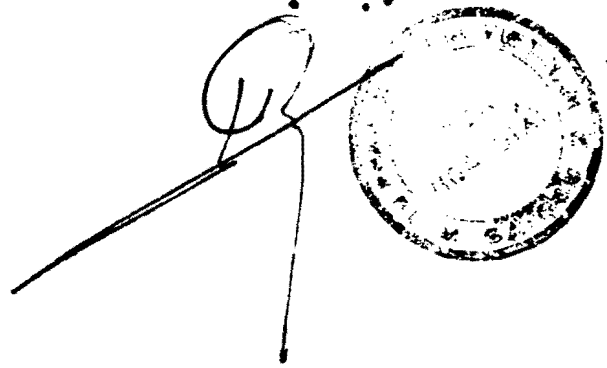
Lục sao y,
CHÁNH LỤC SỨ,

Giá tiền :

Lục sao1/00

Biên lai0,50

Cộng.....1/50



KHAI SANH

MIỄN LỆ PHÍ

Số hiệu : 1735

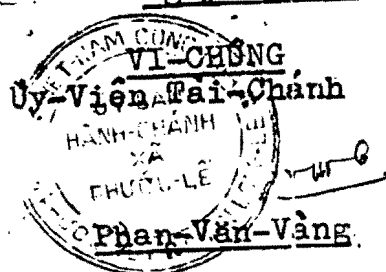
HỒ-SƠ HÀNH-CHÁNH



Trích-Y Theo Bộ
Thước Lẻ ngày 5/12/1966
Chu-trích Kiểm Hộ-Tịch

[Signature]

Nguyễn-Văn-Chuẩn



Nhận thực chủ ký của
Ban Hành-Chánh Xã Phuốc
Lẻ trên đây -
ngày 5/12/1.966
L. QUẢN PHƯƠNG
Phó Chủ tịch Phường



NGUYỄN-PHƯỚC-SƠN

Tên, họ ấu-nhi : LUÔNG-THỊ-HOÀ
Phái : Nữ
Sanh : Ngày Bontháng Mười hai 1966, hồi 6 giờ 10
(Ngày, tháng, năm)
Tại : Nhà Bảo Sanh Hữu-Phước
Cha : LUÔNG-ĐÌNH-DUYÊN
(Tên họ)
Tuổi : Bốn mươi sáu tuổi
Nghề-nghiep : Thăm-Sát Viên Đặc-Biệt
Cư-trú tại : Phước-lẻ (Phước-Tuy)
Mẹ : TRẦN-THỊ-TRƯỚC
(Tên, họ)
Tuổi : Bốn mươi tuổi
Nghề-nghiep : Nội-trợ
Cư-trú tại : Phước-lẻ (Phước-Tuy)
Vợ : Chánh
Người khai : PHẠM-VĂN-TƯ
(Tên, họ)
Tuổi : Ba mươi bốn tuổi
Nghề-nghiep : Ủy-Viên Cảnh-Sát, An-Ninh
Cư-trú tại : Phước-lẻ (Phước-Tuy)
Ngày khai : Ngày 5 tháng 12 - 1966
Người chứng thính-hứ : LÊ-THỊ-HUÊ
(Tên, họ)
Tuổi : Bảy mươi tuổi
Nghề-nghiep : Nữ Hộ sanh
Cư-trú tại : Phước-lẻ (Phước-Tuy)
Người chứng thính-hứ : NGUYỄN-THỊ-TUYẾT
(Tên, họ)
Tuổi : Ba mươi tuổi
Nghề-nghiep : Nữ Hộ-san h
Cư-trú tại : Phước-lẻ (Phước-Tuy)

Làm tại Phước-lẻ, ngày 5 tháng 12 năm 1966

Người tại,
Phạm-Văn-Tư

Hộ-lại,
Chuẩn ký

Nhân-chứng,
Huê và Tuyết ký

KHAI SANH

Số hiệu 244

MIỄN PHÍ

NẠP VÀO HỒ-SỐ HÀNH-CHÁNH

SAO Y BỘ CHIẾN HẢI 1961

Vĩnh-Hoà, ngày 15.7.1961.
Hội-Viên Hộ-Tịch,

Phan

VŨ-VĂN-BA

Chúng thật chữ ký tên của
Ông Hội-Viên Hộ-Tịch trên
đây là đúng./.

Vĩnh-Hoà, ngày 15/7/1961
HỘI-ÔNG XÃ,
HỘI-LIÊN XÃ,

đồng

Tên, họ ấu-nhi : LƯƠNG - THỊ - MINH - HOÀNG

Phái : NỮ

Sanh : Tám, tháng bảy, năm một ngàn chín trăm sáu mươi một, hồi 9 Giờ
(Ngày, tháng, năm)

Tại : Xã Vĩnh-Hoà

Cha : LƯƠNG - BÌNH - DUYÊN
(Tên, họ)

Tuổi : Bốn mươi một

Nghề-nghiệp : Thăm-sát-viên đặc-biệt

Cư-trú tại : Xã Vĩnh-Hoà

Mẹ : TRẦN - THỊ - THUỐC
(Tên, họ)

Tuổi : Ba mươi lăm

Nghề-nghiệp : Nội-trợ

Cư-trú tại : Xã Vĩnh-Hoà

Vợ : C h á n h

Người khai : LƯƠNG - BÌNH - DUYÊN
(Tên, họ)

Tuổi : Bốn mươi một

Nghề-nghiệp : Thăm-sát-viên đặc-biệt

Cư-trú tại : Xã Vĩnh-Hoà

Ngày khai : Mười bốn, tháng bảy, năm một ngàn chín trăm sáu mươi một

Người chứng thứ nhất : NGUYỄN - VĂN - THÂN
(Tên, họ)

Tuổi : Bốn mươi một

Nghề-nghiệp : Công-an-viên

Cư-trú tại : Xã Vĩnh-Hoà

Người chứng thứ nhì : LÝ - NGỌC - THÀNH
(Tên, họ)

Tuổi : Bốn mươi một

Nghề-nghiệp : Công-an-viên

Cư-trú tại : Xã Vĩnh-Hoà

Làm tại xã Vĩnh-Hoà, ngày 14/7 1961.

Người khai,

LƯƠNG-BÌNH-DUYÊN

Hộ-lại,

VŨ-VĂN-BA

Nhân-chứng

NGUYỄN-VĂN-THÂN
LÝ-NGỌC-THÀNH.

Hội-uy NGUYỄN-BÁ-HƯNG

*Phía trên đây
là của Hội Đồng xã Vĩnh Hoà*

FAMILIES OF VIETNAM VETERANS
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
PO BOX 5455
ARLINGTON, VA 22205-0635



Mrs. Luong NGA
SUPER DISCOUNT FURNITURE

CONTROL

_____ Card
_____*____ Doc. Request; Form 07/22/89
_____ Release Order
_____ Computer
_____ Form "D"
_____ QDP/Date _____
_____ Membership; letter